



Bộ Giáo Dục và Đào Tạo
Trường ĐH Nông Lâm TP. HCM

BÀI GIẢNG LÂM SẢN NGOÀI GỖ

Bài 2. Phân loại Lâm sản ngoài gỗ

Nguyễn Quốc Bình

Bài: Phân loại Lâm sản ngoài gỗ

1

Mục tiêu bài học

2

Các hệ thống phân loại thông dụng

3

Phân loại theo giá trị sử dụng

4

Bài tập ứng dụng

1. Mục tiêu bài học



- ❖ Có khả năng nhận biết được các loại lâm sản ngoài gỗ chính trong tự nhiên và được sử dụng trong các cộng đồng địa phương.
- ❖ Áp dụng được một hệ thống phân loại lâm sản ngoài gỗ theo nhóm mục tiêu.

Hệ thống phân loại LSNG

1. Phân loại LSNG theo hệ thống sinh vật
 - Phân loại theo hệ thống tiến hóa của giới sinh vật

- ❖ Ưu điểm

- Thấy được mối quan hệ giữa các loài và nhóm loài,
 - Chú ý đến đặc điểm sinh học nên dễ nhận biết các LSNG,
 - Không nhầm lẫn giữa các loài sinh vật

- ❖ Nhược điểm

- Hiểu biết về phân loại động thực vật,
 - Không nói lên được giá trị sử dụng của chúng,
 - Một số LSNG không phải sinh vật chưa được chú ý

Hệ thống phân loại LSNG

2. Phân loại LSNG theo tầng thứ

- Phân loại theo sự phân bố, cung cấp các LSNG theo tầng thứ trong rừng

❖ Ưu điểm

- Xác định trước các loài theo tầng thứ nên dễ nhận biết,
- Phân loại được các loài thực vật theo kiến thức của sinh thái rừng,

❖ Nhược điểm

- Khó phân loại các loài đa tầng thứ,
- Không phân loại được các loài ở dưới mặt đất,

Hệ thống phân loại LSNG

3. Phân loại LSNG theo hình dạng thân cây

- Phân loại dựa vào hình thái chung và dạng sống của thân cây để chia LSNG thành các nhóm khác nhau

❖ Ưu điểm

- Dễ phân loại,
- Chú ý đến dạng số và hình thái nên dễ nhận biết,
- Có mục tiêu phân loại rõ ràng và dễ đạt được

❖ Nhược điểm

- Chỉ phân loại được thực vật
- Đòi hỏi phải có kiến thức chuyên môn về thực vật,

Hệ thống phân loại LSNG

4. Phân loại LSNG theo hệ thống tài nguyên thực vật rừng Việt Nam

- Phân loại LSNG dựa vào công dụng của các sản phẩm thực vật để phân loại – theo 8 nhóm phân loại gỗ

❖ Ưu điểm

- Dựa trên giá trị sử dụng,
- Mang tính thực tiễn,
- Có tính pháp lý

❖ Nhược điểm

- Phụ thuộc vào từng địa phương,
- Chỉ phân loại được cây gỗ
- Mang tính tương đồng

Danh mục phân nhóm gỗ

4. Sự tương đồng trong phân loại:

Tài nguyên cây cho gỗ

- ❖ Nhóm I:
 - Gỗ quý, màu sắc đẹp, hương thơm
- ❖ Nhóm II
 - Gỗ cứng, tỷ trọng lớn, sử dụng lâu bền
- ❖ Nhóm III
 - Mềm và nhẹ hơn nhóm 2, sử dụng tương đối lâu bền
- ❖ Nhóm IV
 - Mềm, nhẹ, khó mối mọt, kém chịu mưa, nắng
- ❖ Nhóm V
- ❖ Nhóm VI
- ❖ Nhóm VII
- ❖ Nhóm VIII

Tài nguyên cây cho LSNG (GTSD)

- ❖ Cây cho nguyên liệu
 - Giấy sợi, dầu béo, dầu thơm/hương liệu, nhựa, ta nanh, nhuộm, đan/lợp nhà, chất đốt, nguyên liệu khác
- ❖ Cây cho dược liệu
 - Thuốc bắc, chữa bệnh, thuốc BVTV, thuốc độc
- ❖ Cây ăn được
 - Tinh bột, vitamin, màu thực phẩm, đường, đồ uống, dầu/mỡ, protein, hương liệu/gia vị, rau, chăn nuôi
- ❖ Cây cho hoa, làm cảnh
 - Cho hoa, cây cảnh
- ❖ Cây ưu tiên bảo tồn
- ❖ Cây đa tác dụng

Hệ thống phân loại LSNG

5. Phân loại LSNG theo nhóm giá trị sử dụng

- Phân loại LSNG không dựa trên nguồn gốc trong hệ sinh vật, nơi phân bố,... mà chỉ dựa trên giá trị sử dụng. Cùng giá trị sử dụng sẽ cùng một nhóm.

❖ Ưu điểm

- Đơn giản, dễ sử dụng, dễ nhớ,
- Sử dụng kiến thức bản địa để phát hiện và sử dụng,
- Có khả năng “bắt ngò” về giá trị sử dụng,
- Phân loại được nhiều loại LSNG

❖ Nhược điểm

- Không quan tâm đến đặc điểm khó nhận biết được LSNG
- Dễ trùng lặp đối với những loài có nhiều giá trị sử dụng,
- Giá trị sử dụng không được “đặt đúng chỗ”

Phân loại theo Wikipedia*

- ❖ Chúng ta có thể sơ bộ chia thành các nhóm lâm sản ngoài gỗ:
- ❖ Các loại sản phẩm tre, luồng, giang, nứa,..
- ❖ Các loại sản phẩm song, mây,..
- ❖ Các loại lâm đặc sản: cánh kiến, qué, hỏi, sa nhân,..
- ❖ Các sản phẩm cho thực phẩm có nguồn gốc động vật.
- ❖ Các loại dược liệu.
- ❖ Các loại nhựa: nhựa thông, nhựa trám,..
- ❖ Các loại tinh dầu chiết suất từ các bộ phận của cây.
- ❖ Các dịch vụ du lịch sinh thái rừng.
- ❖ Các nghiên cứu khoa học.

(*) Chỉ mang tính tham khảo

PHÂN LOẠI LSNG THEO GIÁ TRỊ SỬ DỤNG

LSNG dùng làm nguyên liệu công nghiệp, vật liệu và thủ công mỹ nghệ

❖ LSNG dùng làm nguyên liệu công nghiệp

- Nhóm cây cho sợi,
- Nhóm cây cho tanin,
- Nhóm cây cho màu nhuộm,
- Nhóm cây cho tinh dầu,
- Nhóm cây cho dầu béo,
- Cây cho nhựa sáp, sơn,
- Cây cho năng lượng



LSNG dùng làm nguyên liệu công nghiệp, vật liệu và thủ công mỹ nghệ

❖ LSNG dùng làm vật liệu & thủ công mỹ nghệ

- Nhóm cây dùng làm vật liệu
và thủ công mỹ nghệ,
- Nhóm động vật dùng làm thủ
công mỹ nghệ



LSNG dùng làm lương thực, thực phẩm và chăn nuôi

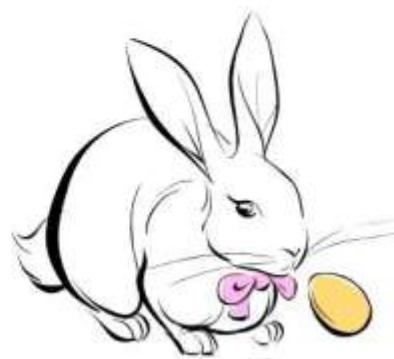
❖ LSNG dùng làm lương thực,

- Nhóm cây cho củ,
- Nhóm cây cho quả,



❖ LSNG dùng làm thực phẩm,

- Nhóm cây cho gia vị,
- Nhóm cây cho rau,
- Nhóm nấm ăn được,
- Thực phẩm từ động vật,



LSNG dùng làm dược liệu và làm cảnh

❖ Nhóm LSNG dùng làm dược liệu:

- Thực vật làm dược liệu,
- Động vật làm dược liệu,

❖ Nhóm LSNG dùng làm cảnh:

- Cây làm cảnh,
- Động vật làm cảnh

Cây đa mục đích, cây bảo tồn?



Bài tập

❖ Nhóm hãy lựa chọn 1 loài hay nhóm loài thực vật là LSNG và chứng minh:

- Loài/nhóm loài là LSNG, có dẫn liệu chứng minh
- Giá trị của loài/nhóm loài trong thực tiễn tại địa phương mà chúng xuất hiện
- Định hướng phát triển trong ngành lâm nghiệp mà loài/nhóm loài có thể đóng góp.

❖ Yêu cầu:

- Chú ý: Phải nêu rõ tên địa phương (xã/huyện) mà loài cây/nhóm loài xuất hiện

Câu hỏi 1: Phân loại LSNG

- ❖ Dựa vào các hệ thống phân loại đã học, anh/chị hãy phân loại các loài LSNG được thống kê tại <http://www2.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=6751&ur=ngquocbinh> theo mục tiêu mà anh/chị đặt ra theo kế hoạch quản lý và phát triển tài nguyên rừng trong định hướng 10 năm?